

CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG TMCP
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
ỦY BAN KIỂM TRA
Số: 14/KH-UBKT CDBIDV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, giám sát của Công đoàn BIDV năm 2025

Kính gửi: - Ban chấp hành các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn BIDV
- Các Ban chuyên đề thuộc Cơ quan Công đoàn BIDV

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (Tổng LĐLĐVN) về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn;
- Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-TLĐ ngày 17/04/2018 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐVN về việc ban hành quy định giám sát trong tổ chức công đoàn;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam (BIDV) lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023-2028;
- Căn cứ Chương trình công tác của Ủy ban kiểm tra (UBKT) Công đoàn BIDV khóa VI, nhiệm kỳ 2023-2028;
- Căn cứ kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát công đoàn năm 2024, .

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban chấp hành Công đoàn BIDV, UBKT thông báo Kế hoạch kiểm tra, giám sát công đoàn năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá hoạt động của các CĐCS trực thuộc trong việc thực hiện chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; CĐCS giải quyết, tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Tổng LĐLĐVN, Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, Công đoàn BIDV về công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; việc phối hợp tham gia thực hiện Quy chế Dân chủ cơ sở tại nơi làm việc theo quy định của Pháp luật, hướng dẫn của Công đoàn cấp trên và quy định của BIDV từng thời kỳ.
- Thông qua kết quả kiểm tra, giám sát để đánh giá đúng những ưu điểm, hạn chế, tồn tại trong thực tiễn hoạt động công đoàn tại cơ sở để góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của công đoàn các cấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (ĐV-NLĐ).

B. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025

I. KẾ HOẠCH KIỂM TRA NĂM 2025

1. Đối với kiểm tra công đoàn đồng cấp

1.1. Kiểm tra đồng cấp về chấp hành điều lệ Công đoàn Việt Nam

Năm 2025 là năm giữa nhiệm kỳ Đại hội 2023-2028, do đó UBKT đề xuất kiểm tra đồng cấp về chấp hành Điều lệ CĐVN tại Cơ quan Công đoàn BIDV dự kiến trong quý IV/2025 với 02 nội dung:

i) *Kiểm tra, rà soát việc lưu trữ hồ sơ Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 của Công đoàn BIDV.*

ii) *Kiểm tra kết quả tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn BIDV 2023-2028 và Chương trình toàn khóa từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm kiểm tra.*

1.2 Kiểm tra đồng cấp về quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đoàn

Căn cứ Công văn số 741/CĐNH ngày 03/12/2024 của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam v/v hướng dẫn công tác quyết toán tài chính công đoàn năm 2024, UBKT Công đoàn BIDV thực hiện *kiểm tra công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản tại Cơ quan Công đoàn BIDV* trước khi gửi Báo cáo tài chính năm 2024 trình Công đoàn Ngân hàng Việt Nam phê duyệt theo quy định.

Thời hạn hoàn thành xong trước ngày 16/02/2025.

2. Đối với kiểm tra công đoàn cấp dưới

2.1. Nguyên tắc lựa chọn đối tượng kiểm tra

✓ Các CĐCS chưa được Công đoàn BIDV/ Công đoàn NHVN kiểm tra: tính đến thời điểm hiện tại có **46 CĐCS**. Trong đó tập trung chủ yếu là các CĐCS thuộc Khu vực Trụ sở chính (39 CĐCS) do mới được chia tách, thành lập mới trong năm 2019.

✓ Các CĐCS đã được Công đoàn BIDV/ Công đoàn NHVN kiểm tra từ 5 năm trở lên: tính đến thời điểm hiện tại, có tổng số **94 CĐCS**; trong đó có **46 CĐCS** được kiểm tra trên 7 năm, **22 CĐCS** được kiểm tra trên 6 năm và **26 CĐCS** được kiểm tra 5 năm.

✓ Các CĐCS đã được Công đoàn BIDV/ Công đoàn NHVN kiểm tra dưới 5 năm, kết quả kiểm tra có nhiều tồn tại, hạn chế, nhưng qua giám sát phát hiện CĐCS chưa tích cực khắc phục, chưa có nhiều chuyển biến trong hoạt động.

✓ Các đơn vị có dấu hiệu vi phạm, có sự vụ, đơn thư kéo dài; hoặc các đơn vị qua khai thác kết quả khảo sát đo lường sự hài lòng năm 2024 về các chế độ chính sách liên quan đến ĐV-NLĐ phản ánh có vấn đề nổi cộm.

✓ Lựa chọn đa dạng các CĐCS giữa các Khối/ Khu vực để kiểm tra.

✓ Kiểm tra theo đề xuất, nguyện vọng của CĐCS (nếu phù hợp với lịch trình, kế hoạch của UBKT CĐ BIDV).

2.2. Phương thức kiểm tra

- Ưu tiên kiểm tra theo phương thức trực tiếp để đảm bảo chất lượng kiểm tra, đồng thời kết hợp công tác hỗ trợ, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ CĐCS và nắm bắt tâm tư nguyện vọng từ ĐV-NLĐ tốt hơn. Tuy nhiên, tùy tình hình thực tế, UBKT có thể trình Thường trực lựa chọn phương thức kiểm tra trực tuyến để đảm bảo số lượng theo kế hoạch.

- Khi thực hiện kiểm tra trực tiếp, UBKT đề xuất lựa chọn các CĐCS phù hợp lộ trình di chuyển giữa các đơn vị, hoặc kết hợp các chương trình công tác khác của Công đoàn để tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại.

2.3. Nội dung kiểm tra

a) Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam

- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của BCHCĐ BIDV và Nghị quyết của CĐCS, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Công đoàn BIDV; việc xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của BCH và Quy chế hoạt động của UBKT; việc xây dựng chương trình công tác toàn khóa/hàng năm và thực hiện chế độ sinh hoạt của BCH, UBKT CĐCS.

- Kiểm tra công tác xây dựng CĐCS vững mạnh: Kiện toàn tổ chức và các Tổ công đoàn, thành lập các Ban chuyên đề của CĐCS, phân công nhiệm vụ các ủy viên BCH CĐCS sau Đại hội; công tác phát triển đoàn viên, cập nhật thông tin quản lý và cấp thẻ đoàn viên công đoàn, công tác quy hoạch cán bộ công đoàn.

- Kiểm tra thực hiện chức năng tham gia quản lý, tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của đơn vị về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của ĐV-NLĐ; công tác phối hợp chăm lo ĐV-NLĐ; phát động thi đua, khen thưởng, công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương tập thể, cá nhân đạt thành tích tốt qua các đợt phát động, vận động; công tác ASXH.

- Kiểm tra việc cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn và công tác tự tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ CĐCS. Kiểm tra công tác tổ chức Đại hội, lưu trữ hồ sơ Đại hội CĐCS và tài liệu của Công đoàn; quản lý, sử dụng con dấu CĐCS. Kiểm tra hoạt động của BCH, UBKT CĐCS, việc chấp hành chế độ báo cáo với công đoàn cấp trên.

- Kiểm tra việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật: Kiểm tra việc xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế Công đoàn giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tại cơ sở. Kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động. Kiểm tra việc lưu giữ hồ sơ, theo dõi tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra công tác xử lý kỷ luật.

- Kiểm tra việc CĐCS phối hợp với chính quyền chuyên môn thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và chỉ đạo hoạt động của Ban TTND: Kiểm tra việc CĐCS phối hợp cùng chính quyền tổ chức Hội nghị người LĐ và các Hội nghị đối thoại định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật; Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn LĐVN;

Quy chế dân chủ ở cơ sở tại BIDV hoặc Quy chế dân chủ cơ sở tại doanh nghiệp (đối với Công ty liên doanh, liên kết) và các văn bản hướng dẫn của Công đoàn BIDV. Kiểm tra việc CĐCS triển khai thực hiện giám sát và phản biện xã hội tại đơn vị theo Nghị quyết liên tịch số 487/NQLT/ĐU-HĐQT-BĐH-CĐ-ĐTN và văn bản hướng dẫn của Công đoàn BIDV số 507/HD-CĐNHĐT&PT ngày 05/9/2023. Kiểm tra việc chỉ đạo của BCH CĐCS đối với hoạt động của Ban TTND (công tác bầu cử, xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban TTND, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban TTND, hồ sơ thực hiện nhiệm vụ giám sát hàng quý, năm của Ban TTND). Kiểm tra CĐCS trong việc phối hợp với chính quyền xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp làm việc giữa Giám đốc đơn vị với BCH CĐCS, việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể theo quy định của BIDV.

b) Kiểm tra công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đoàn:

Căn cứ các quy định của Tổng Liên đoàn LĐVN, các văn bản quy định, hướng dẫn của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, Công đoàn BIDV từng thời kỳ; các quy định liên quan, thực hiện kiểm tra công tác tài chính công đoàn để kiểm tra tài chính đồng cấp tại Cơ quan Công đoàn BIDV và kiểm tra tài chính tại CĐCS trực thuộc, gồm các nội dung:

- Kiểm tra việc lập báo cáo dự toán, quyết toán hằng năm trình Công đoàn cấp trên phê duyệt.
- Kiểm tra việc thu-chi tài chính công đoàn; việc trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn lên Công đoàn cấp trên.
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán công đoàn.
- Kiểm tra việc sử dụng phần mềm kế toán công đoàn.
- Kiểm tra việc xây dựng và ban hành quy định thu chi tài chính công đoàn, các Quy chế quản lý và sử dụng các Quỹ XHCĐ, TNNH.
- Kiểm tra việc quản lý, chi tiêu các Quỹ XHCĐ, TNNH do CĐCS quản lý.
- Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính công đoàn, công khai các Quỹ XHCĐ, TNNH.
- Kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí Công đoàn cấp trên hỗ trợ (nếu có): xây dựng nhà tình nghĩa, đền ơn đáp nghĩa, dụng cụ thể thao,...

c) Năm bắt tình hình tư tưởng đoàn viên, NLD tại CĐCS

Kết hợp công tác kiểm tra tại CĐCS, Thường trực trực tiếp tham gia hoặc/và cử cán bộ Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động tham gia cùng Đoàn kiểm tra để thực hiện kiểm tra và nắm bắt tình hình tư tưởng ĐV-NLD tại đơn vị với các nội dung:

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị: Nắm bắt một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chủ yếu và tình hình thu nhập, đời sống của ĐV-NLD tại đơn vị.
- Tổng hợp kết quả giải quyết của người sử dụng LĐ đối với các ý kiến, đề xuất của tập thể NLD tại Hội nghị NLD hằng năm và Hội nghị đối thoại định kỳ.

- Nắm bắt mối quan hệ giữa cấp ủy Đảng - Chính quyền - Công đoàn, tình hình tư tưởng của ĐV-NLĐ thông qua hồ sơ Hội nghị NLĐ, hồ sơ Hội nghị đối thoại định kỳ, hồ sơ giám sát và phản biện xã hội, gặp mặt trao đổi trực tiếp và các hình thức tiếp cận khác phù hợp.

2.4. Phân bổ thời gian, số lượng CĐCS được kiểm tra

Căn cứ chương trình công tác của UBKT Công đoàn BIDV khóa VI, nhiệm kỳ 2023-2028 đã được phê duyệt: trong nhiệm kỳ 2023-2028 số lượng CĐCS được kiểm tra trong năm 2025 tối thiểu là 10% số lượng CĐCS. Tính đến thời điểm 31/12/2024, số lượng CĐCS là 247 đơn vị, tương đương số lượng CĐCS được kiểm tra là **25 đơn vị**. Dự kiến phân bổ số lượng kiểm tra theo từng quý như sau:

- ✓ Quý I: Tổ chức kiểm tra **02 CĐCS**.
- ✓ Quý II: Tổ chức kiểm tra **10 CĐCS**.
- ✓ Quý III: Tổ chức kiểm tra **10 CĐCS**.
- ✓ Quý IV: Tổ chức kiểm tra **03 CĐCS**.

Phụ lục Danh sách các CĐCS dự kiến được kiểm tra trong năm 2025 (đính kèm theo).

Vào các tháng cuối quý, trước khi trình Thường trực Công đoàn BIDV phê duyệt danh sách kiểm tra, UBKT Công đoàn BIDV sẽ trao đổi với các CĐCS để chốt lịch chính thức, đảm bảo tại cùng một thời điểm không trùng các đoàn thanh tra, kiểm tra khác và không ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị.

2.5. Thời gian kiểm tra, thời hiệu kiểm tra

- Về thời gian kiểm tra: Tùy theo quy mô ĐV-NLĐ, khối lượng hồ sơ, tính chất hoạt động của từng CĐCS, Đoàn kiểm tra thực hiện **1 ngày - 1,5 ngày làm việc** tại mỗi đơn vị (trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn kiểm tra có thể điều chỉnh phù hợp thực tế).

- Thời hiệu kiểm tra: 03 năm (từ năm 2022 đến thời điểm kiểm tra).

2.6. Thành phần Đoàn kiểm tra

Tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ từng lần công tác và theo đặc thù của CĐCS, UBKT đầu mối đề xuất Thường trực Công đoàn BIDV thành lập Đoàn kiểm tra gồm các thành phần sau (*tuy nhiên phải đảm bảo tối thiểu 03 người/đoàn theo quy định*):

- 01 đ/c Thường trực Công đoàn BIDV hoặc Chủ nhiệm UBKT Công đoàn BIDV: Trưởng đoàn;

- Đ/c Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm UBKT: Phó Trưởng đoàn;

- Đ/c Ủy viên UBKT Công đoàn BIDV phụ trách khu vực (nếu có);

- Đại diện các Ban chuyên đề tại Cơ quan Công đoàn BIDV (ưu tiên cử Ban CSPL&QHLĐ, Ban Tài chính - là những đơn vị có nhiều nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động của CĐCS).

II. KẾ HOẠCH GIÁM SÁT NĂM 2025

Căn cứ Quyết định 833/QĐ-TLĐ ngày 17/4/2018 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và điều kiện thực tế tại Công đoàn BIDV, bên cạnh kế hoạch kiểm tra nêu trên, UBKT Công đoàn BIDV thực hiện giám sát trong năm 2025 như sau:

1. Đối tượng giám sát và phương thức giám sát

- Đối với các đ/c trong Thường trực Công đoàn BIDV: thực hiện giám sát thông qua quan sát, trao đổi, tiếp xúc trực tiếp và qua công tác triển khai, chỉ đạo hoạt động, ban hành văn bản tại Cơ quan Công đoàn BIDV.
- Đối với Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn BIDV: thực hiện giám sát thông qua các Hội nghị định kỳ hoặc đột xuất của Ban Thường vụ, Ban chấp hành.
- Đối với BCH CĐCS, UBKT CĐCS: giám sát thông qua báo cáo kết quả tự kiểm tra, giám sát của UBKT CĐCS định kỳ 06 tháng và cả năm.

2. Nội dung giám sát

2.1. Đối với cán bộ công đoàn:

- Việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Quyết định của Công đoàn cấp trên và cùng cấp.
- Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác.
- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
- Các nội dung khác theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2.2. Đối với BCH CĐCS, UBKT CĐCS:

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Quyết định của Công đoàn cấp trên và cùng cấp.
- Việc ban hành quy chế làm việc, chế độ công tác.
- Việc xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác.
- Việc theo dõi, tiếp nhận giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo
- Nội dung khác theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với UBKT Công đoàn BIDV/Ban Tổ chức-Kiểm tra

- UBKT trực tiếp báo cáo Thường trực Công đoàn BIDV và tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung Kế hoạch kiểm tra, giám sát công đoàn nêu trên.
- Trình Phó Chủ tịch Thường trực phê duyệt Đề cương kiểm tra toàn diện đối với CĐCS: hoàn thành **trước ngày 15/02/2025**; trình phê duyệt danh sách các CĐCS được kiểm tra trong năm 2025: hoàn thành **trước ngày 28/02/2025**.
- Tăng cường trao đổi, hướng dẫn các CĐCS trực thuộc về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát công đoàn.

- Định kỳ hằng quý/6 tháng/cả năm, thực hiện tổng hợp kết quả kiểm tra giám sát và các đề xuất, kiến nghị của các CĐCS báo cáo Thường trực Công đoàn BIDV.

- Định kỳ 06 tháng/lần, dự thảo văn bản rà soát, chấn chỉnh sau kiểm tra hoạt động CĐCS trình Thường trực Công đoàn BIDV ban hành để các CĐCS rà soát, rút kinh nghiệm.

- Nhằm gắn với chủ đề hành động của Công đoàn BIDV năm 2025 về “*Thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo góp phần hoàn thành thắng lợi chiến lược kinh doanh BIDV giai đoạn 2021-2025*”, UBKT đề xuất:

+ Đánh giá, đề xuất biểu dương, khen thưởng Chủ nhiệm/UBKT CĐCS tiêu biểu năm 2025 và 5 năm (nếu có);

+ Lựa chọn 1-2 đ/c Chủ nhiệm UBKT CĐCS tiêu biểu để đưa lên trang tin gương Người tốt – Việc tốt, Bản tin Công đoàn,...

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát công đoàn năm 2025 sau khi được Thường trực phê duyệt và được Hội nghị BCH Công đoàn BIDV lần thứ V thông qua.

2. Đối với các Ban thuộc Cơ quan Công đoàn

- Về xây dựng Đề cương kiểm tra: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các Ban thực hiện xây dựng chi tiết nội dung kiểm tra theo chuyên đề, gửi UBKT (qua Ban Tổ chức-Kiểm tra) để tổng hợp, hoàn thiện Đề cương chung. Hoàn thành **trước ngày 31/01/2025**.

- Về phối hợp cung cấp thông tin đánh giá CĐCS trước khi đi kiểm tra: Trên cơ sở kết quả theo dõi, giám sát các CĐCS, các Ban thực hiện đánh giá chi tiết kết quả hoạt động của các CĐCS trong niên độ kiểm tra, gửi báo cáo theo yêu cầu của UBKT Công đoàn BIDV.

- Về việc tham gia kiểm tra: Các Ban cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra theo phân công/ chỉ định của Thường trực Công đoàn BIDV.

- Đối với Ban CSPL&QHLD: Căn cứ thực tế tham gia kiểm tra, Biên bản, Kết luận kiểm tra chọn lọc các đề xuất, kiến nghị của CĐCS để đưa vào Báo cáo giám sát, phản biện xã hội định kỳ.

- Riêng đối với Ban Tài chính: Đề nghị hoàn thiện duyệt quyết toán năm 2024 của các CĐCS, hồ sơ và báo cáo quyết toán năm 2024 của Công đoàn BIDV; cung cấp cho UBKT chậm nhất ngày 05/02/2025 để thực hiện kiểm tra đồng cấp về tài chính, kịp thời gửi hồ sơ quyết toán theo yêu cầu Công đoàn NHVN trước ngày 16/02/2025.

3. Đối với các đ/c Ủy viên UBKT Công đoàn BIDV (không chuyên trách) phụ trách Khu vực

- Gửi ý kiến đánh giá về UBKT CĐCS được kiểm tra thuộc Khu vực được phân công phụ trách.

- Trường hợp được triệu tập và có thể bố trí tham gia đoàn kiểm tra: thực hiện báo cáo Cấp ủy, Lãnh đạo đơn vị và Chủ tịch CĐCS để được tạo điều kiện về thời



gian và các chính sách chế độ công tác; tham gia đoàn kiểm tra theo nhiệm vụ Trường đoàn phân công.

4. Đối với các Ủy viên BCH Công đoàn BIDV (không chuyên trách) phụ trách Khu vực

Phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của CĐCS được kiểm tra, có ý kiến đánh giá theo đề nghị của UBKT Công đoàn BIDV.

5. Đối với UBKT CĐCS trực thuộc

- UBKT CĐCS hoặc Ủy viên BCH làm nhiệm vụ kiểm tra (đối với CĐCS chưa đủ điều kiện thành lập UBKT) căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Công đoàn BIDV, nội dung kế hoạch kiểm tra, giám sát công đoàn năm 2025 tại văn bản này để chủ động tham mưu cho BCH CĐCS xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 của CĐCS và triển khai tốt các nội dung kế hoạch; Thường xuyên bám sát văn bản rà soát, chấn chỉnh của UBKT Công đoàn BIDV để tự điều chỉnh, rút kinh nghiệm.

- Đối với các CĐCS được kiểm tra trong năm 2025: ngoài các nội dung nêu trên, UBKT của các CĐCS được kiểm tra là đầu mối phối hợp với Đoàn kiểm tra Công đoàn BIDV để triển khai kiểm tra, giám sát tại đơn vị và báo cáo kết quả khắc phục về UBKT Công đoàn BIDV theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát của UBKT CĐ BIDV năm 2025. Nhận được thông báo này kính đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./. -*th*

Nơi nhận:

- Như đề gửi (để thực hiện);
- Các UV BCH CĐ BIDV (để p/hợp);
- Các UV UBKT CĐ BIDV (để p/hợp);
- Lưu: VT, UBKT CĐ BIDV.

**TM. ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Bùi Quốc Huân

**DỰ KIẾN DANH SÁCH KIỂM TRA CÁC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
NĂM 2025**

STT	Khu vực Công đoàn	Tên CDCS	Dự kiến thời gian kiểm tra				Ghi chú
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1.	I	Ban Kế toán	x				Thành lập năm 2019; Chưa được kiểm tra.
2.	I	Ban Pháp chế		x			Thành lập năm 2019; Chưa được kiểm tra.
3.	I	Trung tâm chăm sóc Khách hàng		x			Thành lập năm 2019; Chưa được kiểm tra.
4.	I	Trung tâm xử lý nợ	x				Thành lập năm 2019; Chưa được kiểm tra.
5.	I	Văn phòng			x		Thành lập năm 2019; Chưa được kiểm tra.
6.	II	Lào Cai		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
7.	II	Sa Pa		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm; Lưu ý Ban KT&GSTT kiểm tra quý IV/2025.
8.	II	Lai Châu		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
9.	III	Mỹ Đình		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
10.	III	Ba Đình	x				Đã được kiểm tra trên 7 năm
11.	III	Tràng An		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
12.	III	Quang Minh			x		Đã được kiểm tra 6 năm
13.	III	Ngọc Khánh Hà Nội			x		Đã được kiểm tra 6 năm

STT	Khu vực Công đoàn	Tên CĐCS	Dự kiến thời gian kiểm tra				Ghi chú
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
14.	IV	Kinh Bắc				x	Đã được kiểm tra 6 năm; Lưu ý Ban KT&GSTT kiểm tra quý I/2025.
15.	IV	Móng Cái		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
16.	V	Lam Sơn			x		Đã được kiểm tra 6 năm
17.	V	Thành Vinh			x		Đã được kiểm tra 6 năm
18.	V	Nam Hà Tĩnh			x		Đã được kiểm tra 6 năm
19.	VI	Văn phòng 3			x		Chưa được kiểm tra
20.	VI	Quảng Ngãi			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
21.	VI	Bình Định			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
22.	VI	Phú Yên			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
23.	VII	Gia Lai			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
24.	VII	Nam Gia Lai			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
25.	VII	Phố Núi			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm
26.	VIII	Đông Sài Gòn		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
27.	VIII	Bến Nghé		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
28.	VIII	Phú Mỹ Hưng		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm

STT	Khu vực Công đoàn	Tên CDCS	Dự kiến thời gian kiểm tra				Ghi chú
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
29.	VIII	Châu Thành Sài Gòn		x			Đã được kiểm tra 6 năm
30.	IX	Vũng Tàu – Côn Đảo				x	Chưa được kiểm tra
31.	IX	Phú Mỹ				x	Đã được kiểm tra trên 7 năm; Lưu ý Ban KT&GSTT kiểm tra quý III/2025.
32.	X	Long An		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm; Lưu ý Ban KT&GSTT kiểm tra quý IV/2025.
33.	X	Mộc Hóa		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
34.	X	Đồng Tháp			x		Đã được kiểm tra trên 7 năm; Lưu ý Ban KT&GSTT kiểm tra quý I/2025.
35.	X	Sa Đéc			x		Chưa được kiểm tra
36.	XI	Trung tâm Công nghệ thông tin		x			Đã được kiểm tra trên 7 năm
37.	XI	Viện Đào tạo và Nghiên cứu	x				Đã được kiểm tra trên 7 năm
38.	XI	Công ty CP Chứng khoán				x	Đã được kiểm tra trên 7 năm
39.	XI	Công ty Liên doanh Tháp				x	Chưa được kiểm tra
40.	XI	Ngân hàng LD Việt - Nga				x	Chưa được kiểm tra
		Số lượng kiểm tra dự kiến	04	15	15	06	
		Số lượng kiểm tra chính thức	02	10	10	03	

ninhdtx@bidv.com.vn Đặng Thị Xuân Ninh 16:55:45 22/01/2025